

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Nguyễn Văn Phúc*
Nguyễn Thu Hương**

Trường Đại học TDTT Bắc Ninh là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ lớn của Việt Nam. Hoạt động đào tạo của Nhà trường, đặc biệt là lĩnh vực đào tạo sau đại học ngày càng phát triển, phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế xã hội nước ta trong thời kỳ đổi mới. Đào tạo sau đại học với 2 chuyên ngành Giáo dục thể chất và Huấn luyện thể thao đã thể hiện sự đa dạng trong hoạt động đào tạo cán bộ TDTT trình độ cao của Nhà trường, đáp ứng yêu cầu cung cấp nguồn nhân lực, bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia phục vụ tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển sự nghiệp TDTT của đất nước, hội nhập khu vực và quốc tế. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu xã hội ngày càng cao và hướng tới mục tiêu xây dựng Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thành trường trọng điểm Quốc gia, việc nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học là một trong những nhiệm vụ quan trọng và là một yêu cầu cấp bách cần có những định hướng cụ thể trong giai đoạn 2015 - 2020.

1. Thực trạng công tác đào tạo sau đại học của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

1.1. Quy mô đào tạo: Ngày càng phát triển, số lượng học viên các bậc đào tạo sau đại học ngày càng tăng, trong khi cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy và nghiên cứu của Nhà trường vẫn còn nhiều thiếu thốn, hạn chế.

1.2. Nội dung chương trình đào tạo: Sau đại học vẫn còn mang nặng tính lý thuyết chung,

chưa cập nhật kịp thời các kiến thức chuyên ngành để giúp người học ứng dụng vào công tác thực tiễn. Muốn nâng cao chất lượng đào tạo trước hết cần phải xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với người dạy, người học, sát với thực tiễn phát triển của nền kinh tế xã hội, đáp ứng yêu cầu hòa nhập khu vực và thế giới.

1.3. Công tác tuyển sinh: Tỷ lệ trúng tuyển theo chỉ tiêu đào tạo tuy có tăng nhưng chỉ đạt được khoảng 20% tỷ lệ học viên sau đại học so với tổng số sinh viên toàn trường, trong khi, nhu cầu học tập bậc sau đại học rất lớn, nhất là những năm gần đây. Cơ cấu độ tuổi của các thí sinh dự thi tuyển sau đại học được chuyển dịch theo hướng trẻ hoá và hàng năm chỉ có khoảng 70% số người dự tuyển trúng tuyển. Điều này cho thấy, Trường cần phải có giải pháp phù hợp để thoả mãn nhu cầu học tập của xã hội.

Thực trạng đào tạo cũng cho thấy, học viên bậc đào tạo sau đại học phần lớn là những người đang công tác trong các cơ quan quản lý nhà nước về TDTT hoặc ở các trường đại học, cao đẳng. Vì vậy thời gian học tại giảng đường là áp lực lớn của người học, do họ còn phải hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan; học viên có rất ít thời gian để đến lớp, trong khi quy chế đào tạo quy định, nếu không đủ thời gian đến lớp họ sẽ không được dự thi hết môn. Hình thức giảng dạy, đào tạo, tổ chức cũng chưa đa dạng, do đó một số học viên đã trúng tuyển nhưng phải bỏ học vì không bố trí được thời gian đi học. Số học viên cao học và nghiên cứu

*TS, Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

**ThS, Phó trưởng Khoa Sau Đại học, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

sinh tốt nghiệp hoàn thành luận án đúng hạn trong các năm qua chỉ đạt khoảng 94% (thạc sĩ), 37% (nghiên cứu sinh).

1.4. Công tác bồi dưỡng sau đại học: Thực tế cho thấy, hiện nay việc đào tạo lại hoặc bồi dưỡng sau đại học chưa được quan tâm đúng mức. Về mặt pháp lý, các hình thức bồi dưỡng sau đại học đều thuộc loại hình đào tạo không chính quy, người học chỉ được cấp chứng chỉ bồi dưỡng sau đại học, không có cầu nối giữa các chứng chỉ này với các hình thức đào tạo chính quy; các chứng chỉ bồi dưỡng sau đại học không có giá trị pháp lý để tiếp tục đào tạo trình độ thạc sĩ và tiến sĩ. Do đó, việc bồi dưỡng sau đại học sẽ khó thu hút được người học và nhà trường khó có thể thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức cho đông đảo đội ngũ cán bộ đang công tác nhưng không có điều kiện dự thi tuyển vào cao học hoặc nghiên cứu sinh.

1.5. Chuyên ngành đào tạo: Giáo dục và đào tạo ngày càng phát triển và mang tính xã hội hóa cao, trong thời gian tới sẽ có nhiều cơ sở đào tạo khác được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đào tạo trình độ sau đại học, điều này tạo sự cạnh tranh rất lớn đối với các trường trong thời gian tới. Các cơ sở đào tạo các chuyên ngành Giáo dục thể chất và Huấn luyện thể thao ngày càng tăng thêm chỉ tiêu tuyển đầu vào bậc học này, nên sẽ ảnh hưởng tới số lượng thí sinh dự thi.

1.6. Đội ngũ giảng viên: Một thực tế khác cũng cho thấy, do điều kiện khách quan về số lượng cán bộ của Khoa Đào tạo sau đại học còn thiếu (với số lượng 3 cán bộ), mảng công việc phụ trách lại nhiều, nên công tác quản lý chất lượng đào tạo, kiểm tra dạy và học chưa được chặt chẽ và thường xuyên, còn thiếu sự phối hợp đồng bộ nên phần nào đã ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo của Trường.

2. Một số định hướng nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

2.1. Rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ sau đại học.

Chương trình đào tạo sau đại học được xây dựng và ban hành từ năm 2009 đối với cao học, năm 2011 đối với nghiên cứu sinh đã qua hơn 5 năm thực hiện, bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu đào tạo trình độ sau đại học về TDTT cho xã hội. Tuy nhiên, xã hội ngày càng phát triển, mọi thông tin khoa học đổi mới thường xuyên, vì vậy việc rà soát nhằm loại bỏ những nội dung kiến thức không còn phù hợp, bổ sung và cập nhật những kiến thức mới, đảm bảo tính hiện đại và phân hóa được lượng kiến thức giữa các bậc đào tạo (cử nhân, cao học và nghiên cứu sinh). Các biện pháp cụ thể để giải quyết:

a. Tăng cường tổ chức hội thảo công tác đào tạo sau đại học nhằm rà soát và điều chỉnh nội dung kiến thức trong chương trình đào tạo.

b. Thành lập hội đồng và các đơn vị chuyên môn biên soạn giáo trình các môn học, biên dịch tài liệu tham khảo và thống nhất về nội dung và phương pháp đánh giá và kiểm tra.

2.2. Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng tuyển sinh.

Quy mô đào tạo cao học ngày càng tăng do nhu cầu của xã hội và yêu cầu phát triển sự nghiệp TDTT, nhưng không vì thế làm ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo mà phải quan tâm hơn nữa việc nâng cao chất lượng đào tạo song song với phát triển quy mô trong thời gian tới. *Các biện pháp cụ thể:*

a. Đề nghị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo mở rộng các chuyên ngành và cấp mã số chuyên ngành đào tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của Trường và nhu cầu xã hội, bao gồm các chuyên ngành: Quản lý TDTT; Y - sinh học TDTT, Truyền thông thể thao...

b. Công tác quảng cáo chiêu sinh cần phải phổ biến rộng hơn trên các phương tiện thông tin nhằm thu hút đông đảo thí sinh tham dự.

c. Tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn nhằm trang bị những kiến thức cần thiết cho những người tốt nghiệp đại học ngành đúng và ngành gần với ngành TDTT có nhu cầu học



Quy mô đào tạo cao học ngày càng tăng do nhu cầu của xã hội và yêu cầu phát triển sự nghiệp TDTT (trong ảnh là lễ trao bằng Thạc sĩ khoa học giáo dục khóa 21 tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh)

thạc sĩ, tiến sĩ TDTT và nâng cao kiến thức chuyên môn.

d. Tổ chức ôn và luyện thi đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

2.3. Phát triển đội ngũ giảng viên trong đào tạo sau đại học

Đội ngũ cán bộ giảng dạy có vai trò quan trọng, quyết định đến chất lượng đào tạo sau đại học. Vì vậy việc tăng số lượng và chất lượng giảng viên có trình độ cao là 1 yêu cầu cấp bách của quá trình đào tạo sau đại học của nhà trường. Trong những năm qua, đội ngũ cán bộ giảng dạy nói chung đã phát huy tốt vai trò của mình, nhiệt tình, có năng lực, trình độ chuyên môn và có trách nhiệm cao trong công tác đào tạo. Tuy nhiên vẫn còn một số ít giảng viên có biểu hiện buông lỏng công tác quản lý và công tác kiểm tra - đánh giá. Một số biện pháp cần thực hiện trong thời gian tới:

a. Tăng cường công tác đào tạo - bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, giảng viên, đặc biệt chú trọng giảng viên trẻ, có năng lực và trình độ chuyên môn bằng nhiều hình thức: Đào tạo trong nước, đào tạo ngoài nước.

b. Tăng cường hơn nữa công tác quản lý đào tạo, lựa chọn đội ngũ giảng viên có chất lượng.

c. Mở rộng quan hệ với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, tạo điều kiện để đội ngũ giảng viên của Trường được giao lưu, học hỏi

và trao đổi kinh nghiệm trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học.

d. Đào tạo nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ để cán bộ, giảng viên có thể đọc và tham khảo nhiều nguồn tài liệu khác nhau phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học.

2.4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học phải đủ và phù hợp mới triển khai được các phương pháp dạy học một cách hiệu quả. Hiện nay cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được xem như một trong những điều kiện quan trọng để thực hiện nhiệm vụ Giáo dục - Đào tạo. Các biện pháp cần tiến hành:

a. Giữ lại một phần kinh phí đào tạo để tái đầu tư thêm cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho thí nghiệm, nghiên cứu và học tập, đảm bảo điều kiện cho người học phát huy khả năng nghiên cứu sáng tạo của mình.

b. Huy động sự hỗ trợ từ các nguồn lực tài chính khác nhau nhằm trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đào tạo cán bộ TDTT như: Xây dựng phòng học đạt chuẩn; xây dựng các phòng đọc Multimedia tại thư viện phục vụ các độc giả nghiên cứu; hệ thống các máy vi tính được kết nối mạng LAN, mạng WAN, và kết nối Internet; máy chiếu...

c. Tăng cường nguồn kinh phí phục vụ đào tạo, kinh phí bồi dưỡng cho giáo viên giảng dạy, cán bộ khoa học của nhà trường và của ngành.

d. Trang bị nguồn tài liệu tham khảo, hoàn thiện và biên soạn giáo trình giảng dạy các môn học còn thiếu. Đồng thời xây dựng hệ thống các chương trình môn học, giáo trình, giáo án chuẩn, các tài liệu tham khảo...

2.5. *Đổi mới phương pháp dạy và học để nâng cao chất lượng đào tạo.*

Không có một phương pháp dạy học toàn năng phù hợp với mọi mục tiêu và nội dung dạy học. Mỗi phương pháp và hình thức dạy học có những ưu, nhược điểm và giới hạn sử dụng riêng. Vì vậy việc phối hợp đa dạng các phương pháp và hình thức dạy học trong toàn bộ quá trình dạy học là phương hướng quan trọng để phát huy tính tích cực và nâng cao chất lượng đào tạo. Các giải pháp cần thực hiện trong tiến trình giải quyết mục tiêu:

a. Tổ chức các cuộc hội thảo, dự giờ của cán bộ giảng dạy, cải tiến các hình thức tổ chức dạy và học theo hướng tăng cường hoạt động tự nghiên cứu và sáng tạo trong học tập của học viên. Đồng thời, tiến hành đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy; ứng dụng các phương tiện hiện đại, lồng ghép CNTT vào chương trình giáo dục để chất lượng giảng dạy, đào tạo được nâng cao.

b. Cần có sự hỗ trợ, khuyến khích của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tạo điều kiện và xây dựng các thể chế, các quy định đối với giáo viên tham gia đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật TDTT trình độ cao.

c. Đa dạng hoá các hình thức kiểm tra - đánh giá tối ưu nhất nhằm đánh giá đúng chất lượng và đảm bảo sự công bằng cho người học.

2.6. *Tăng cường quan hệ quốc tế, mở rộng liên kết đào tạo với các trường, các ngành, các nước và các tổ chức quốc tế.*

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế về giáo dục đào tạo, ngày càng có nhiều cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài quan tâm đến đào tạo sau đại

học về lĩnh vực TDTT. Đây là một thách thức nhưng cũng là cơ hội thuận lợi cho chúng ta trong quá trình phát triển bậc đào tạo này. Nhà trường có thể phát triển và tăng nhanh hơn nữa quy mô đào tạo thông qua các chương trình liên kết đào tạo sau đại học với các cơ sở đào tạo sau đại học trong nước và ngoài nước, qua đó có thể hoàn thiện chương trình, nâng cao chất lượng đào tạo thông qua việc điều chỉnh và cập nhật kịp thời các môn học, các nội dung cần thiết cho chương trình đào tạo. Đồng thời thông qua việc liên kết có thể tiến hành trao đổi giảng viên và học viên với các trường, viện, trung tâm đào tạo trong nước và trên thế giới để nâng cao chất lượng giảng viên trong lĩnh vực đào tạo sau đại học.

2.7. *Tiếp tục đổi mới công tác quản lý trong đào tạo sau đại học.*

Để công tác quản lý đào tạo có hiệu quả, trước hết cần phải có quy chế và một hệ thống văn bản pháp quy cụ thể, thống nhất và một cơ chế quản lý có hiệu quả và phối hợp nhịp nhàng từ các đơn vị chức năng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Giáo dục và Đào tạo với nhà trường.

Hoàn thiện và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định trong đào tạo sau đại học.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiệp vụ chuyên môn của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đào tạo.

3. Kết luận

Với nỗ lực của toàn thể cán bộ viên chức Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, phát huy những thế mạnh và ưu điểm, khắc phục khó khăn và những tồn tại hạn chế, với sự quan tâm của các Bộ, Ngành, của Đảng ủy và Ban giám hiệu Nhà trường, công tác đào tạo sau đại học trong những năm tới hy vọng sẽ gặt hái được những kết quả tốt đẹp, góp phần quan trọng xây dựng Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thành trường đại học nghiên cứu, ngang tầm các trường đại học tiên tiến trong khu vực, phục vụ đắc lực và hiệu quả sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.